TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 14-3-2024
"V/v Tranh chấp Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Trường
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Mỹ Phúc
Ông Nguyễn Văn Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trà My, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thủy Tiên, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 313/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Thái Tử Minh Q, sinh năm 1988; địa chỉ: Số C, ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Long An; địa chỉ liên hệ: Số I, đường L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- *Bị đơn*: Bà Ngô Mỹ Q1, sinh năm 1986; địa chỉ: Số F, Đường A tháng E, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 10/7/2023 và trong quá trình xét xử nguyên đơn ông Thái Tử Minh Q trình bày như sau:

Ông Thái Tử Minh Q và bà Ngô Mỹ Q1 có 01 con chung tên Thái Minh Q2, sinh ngày 22/02/2019, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 237/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long giao cháu Q2 cho bà Q1 nuôi dưỡng, ông

Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên khi đến thăm con bị bà Q1 và gia đình ngăn cản nên ông có làm đơn gửi đến Ban N để hòa giải, sau khi hòa giải bà Q1 đều cho ông T con tuy nhiên phải thông báo trước cho bà Q1 biết thời gian và địa điểm thăm con. Qua các lần thăm nom con, ông Q thấy cháu Q2 lanh lợi, hoạt bác tuy nhiên nước da hơi xanh, nhút nhác. Do nhận thấy tình trạng sức khỏe của cháu Q2 không tốt và việc thăm nom con gặp khó khăn vì vậy ông Q yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q2 và không yêu cầu bà Q1 phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa, ông Q yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q2, không yêu cầu bà Q1 phải cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp giao con cho ông Q nuôi dưỡng thì ông đồng ý bà Q1 cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Q2 đủ 18 tuổi.

- Bị đơn bà Ngô Mỹ Q1 nhận được Thông báo thụ lý vụ án, không có văn bản trả lời nhưng có lời khai trình bày như sau:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 237/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long giao cháu Thái Minh Q2, sinh ngày 22/02/2019 cho bà Q1 nuôi dưỡng, ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, ông Q không đến thăm con, cũng không phụ giúp bà về tiền bạc hoặc đồ dùng để bà nuôi con, do muốn ông Q có trách nhiệm đối với con nên bà có nhắn tin cho ông Q để yêu cầu cấp dưỡng, nếu không cấp dưỡng sẽ không cho thăm con với mục đích làm áp lực cho ông Quốc thể hiện trách nhiệm của người cha. Do ông Q có mâu thuẫn với gia đình nên bà và ông Q thỏa thuận các lần đến thăm con cho biết trước thời gian và địa điểm thì bà Q1 sẽ chở cháu Q2 đến cho ông Q thăm con, mặc dù ông bà đã ly hôn nhưng bà Q1 không muốn cháu Q2 thiếu vắng tình cảm của cha mẹ. Trong quá trình nuôi dưỡng bà Q1 đều cho cháu học tập, vui chơi đầy đủ, mỗi ba tháng Trường Mầm non H đều tổ chức kiểm tra sức khỏe cháu Q2 đều tốt, phát triển bình thường, phù hợp theo độ tuổi phát triển về chiều cao, cân nặng cũng như trí tuệ. Do đó bà Q1 không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của ông Q, bà Q1 yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu Q2, không yêu cầu ông Q phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa, bà Q1 yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Q phải cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp giao con cho ông Q nuôi dưỡng, bà Q1 đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Q2 đủ 18 tuổi.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều tuân theo đúng quy định pháp luật tố tụng, nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định pháp luật của người tham gia tố tụng, thời hạn đưa vụ án ra xét xử đúng quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thái Tử Minh Q. Tiếp tục giao con chung tên Thái Minh Q2, sinh ngày 22/02/2019 cho bà Q1 nuôi dưỡng, ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Buộc ông Q phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn cư trú tại thành phố V được thụ lý phù hợp về thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày của bị đơn và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có căn cứ xác định đây là tranh chấp Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Thái Tử Minh Q về việc xin thay đổi quyền nuôi dưỡng cháu Thái Minh Q2, sinh ngày 22/02/2019.

[3.1] Xét điều kiện nuôi con: Xét thấy, sau khi ông Q và bà Q1 ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 237/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long thì cháu Thái Minh Q2, sinh ngày 22/02/2019 giao cho bà Q1 nuôi dưỡng cũng được chăm sóc, học tập, vui chơi đầy đủ. Bên cạnh đó hiện nay bà Q1 sinh sống cùng gia đình và buôn bán tại nhà, còn ông Q sinh sống một mình tại nhà thuê ở Thành phố Hồ Chí Minh nên việc chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Q2 không đảm bảo như bà Q1. Ngoài ra ông Q cho rằng cháu Q2 nước da hơi xanh, có khả năng bị suy dinh dưỡng tuy nhiên đây chỉ là phán đoán chủ quan

của ông Q, không được cơ quan y tế nào chứng nhận và theo xác minh của Tòa án tại chính quyền địa phương, cũng như tổ dân phố và Trường Mầm non H nơi cháu Q2 đang theo học thì bà Q1 chăm sóc con tốt, cháu Q2 ngoan, lễ phép, trong học tập thực hiện tốt các yêu cầu của giáo viên và có tính tự lập, sức khỏe phát triển đúng theo độ tuổi. Trường hợp nếu giao cháu Q2 cho ông Q nuôi dưỡng phải thay đổi môi trường sống sẽ ảnh hưởng đến tâm lý, thoái quen sống và việc học tập sinh hoạt của cháu Q2 cũng như tại phiên tòa ông Q cũng thừa nhận nếu thay đổi môi trường sống cũng sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến tâm lý của cháu. Từ những phân tích trên, do đó để đảm bảo về chỗ ở ổn định, học tập, vui chơi, để đảm bảo sự phát triển về tâm sinh lý của cháu Q2 vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin thay đổi quyền nuôi con của ông Q, tiếp tục giao cháu Q2 cho bà Q1 nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp theo quy định tại Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3.2] Xét về nghĩa vụ cấp dưỡng: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 237/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long bà Q1 không có yêu cầu cấp dưỡng. Tại phiên tòa bà Q1 cũng không yêu cầu ông Q phải cấp dưỡng nuôi con, ông Q cũng không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Xét quan điểm trình bày của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí: Buộc ông Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, bà Q1 không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thái Tử Minh Q về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Tiếp tục giao cháu Thái Minh Q2, sinh ngày 22/02/2019 cho bà Ngô Mỹ Q1 nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: Buộc ông Thái Tử Minh Q phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Q được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí nộp ngày 11/8/2023 theo biên lai thu số N_0 0002298 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long thành tiền án phí. Ông Q đã nộp đủ.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án Tỉnh;
- Viện Kiểm Sát TPVL;
- Thi hành án TPVL;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trương Minh Trường